

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1805 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 02 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012-2020;

Căn cứ Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 04/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban công tác người cao tuổi tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1417/TTr-SLĐTBXH ngày 19/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

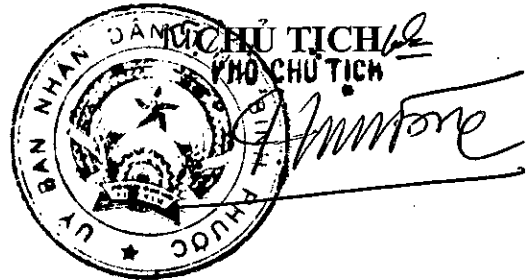
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh.

Điều 3. Các ông/bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Trưởng Ban công tác người cao tuổi tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT
- Như điều 3;
- LĐVP, Phòng VX, KTTH;
- Lưu: VT(qđ114-13).gk



Nguyễn Huy Phong

QUY CHẾ

Làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1805 /QĐ-UBND ngày 02 / 10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban công tác người cao tuổi tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Ban công tác) là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo các hoạt động phục vụ công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Điều 2. Ban công tác Người cao tuổi tỉnh thực hiện các nhiệm vụ:

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh:

- Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh giai đoạn 2014 - 2020;

- Xây dựng chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi;

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành; các huyện, thị xã thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi;

- Tổ chức phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội đoàn thể, các địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người cao tuổi.

2. Tổng hợp và định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Điều 3. Hoạt động của Ban công tác người cao tuổi tỉnh theo chế độ kiêm nhiệm. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều 1, Điều 2 của Quy chế này và Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh giai đoạn 2014 - 2020, mỗi thành viên có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình phụ trách và chịu sự phân công của Ban công tác người cao tuổi tỉnh, đảm bảo sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 4. Trưởng Ban công tác phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động của Ban; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và các hoạt động của Ban công tác theo quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quy chế này; phân công các thành viên trong Ban công tác người cao tuổi.

Điều 5. Phó Trưởng ban Thường trực Ban công tác (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội):

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Ban công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về các công việc được ủy quyền;

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về công tác người cao tuổi và kiểm tra việc thực hiện pháp luật về người cao tuổi;

- Phối hợp tổ chức thống kê người cao tuổi và tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác người cao tuổi các cấp;

- Theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban công tác; trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc Ban công tác;

- Lập dự toán kinh phí cho các hoạt động của Ban.

Điều 6. Phó Trưởng ban công tác:

- Chủ trì, phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh chỉ đạo Hội Người cao tuổi các huyện, thị xã xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động lồng ghép, hoạt động tư vấn phục vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh, thực hiện và giám sát các chính sách hỗ trợ người cao tuổi;

- Phối hợp với Phó Trưởng ban Thường trực hướng dẫn Hội Người cao tuổi huyện, thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động về người cao tuổi ở địa phương.

Điều 7. Các thành viên Ban công tác người cao tuổi:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động phối hợp tổ chức, triển khai thực hiện công tác về người cao tuổi; đồng thời, chịu trách nhiệm các phần việc cụ thể sau:

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương có liên quan đến công tác người cao tuổi;

- Phối hợp với các Phó Trưởng ban giúp Trưởng Ban xây dựng nội dung các cuộc họp của Ban;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu về người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của tỉnh;
- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách nhà nước cho các dự án phục vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

3. Sở Tài chính:

- Tổng hợp và thẩm định dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban công tác người cao tuổi, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo qui định của pháp luật;
- Phối hợp với các đơn vị kiểm tra, giám sát trong việc sử dụng kinh phí của Ban công tác người cao tuổi theo đúng quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

4. Sở Nội vụ:

- Tham mưu đề xuất cán bộ làm công tác người cao tuổi phù hợp với từng giai đoạn;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

5. Ban Dân tộc:

- Phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện công tác người cao tuổi trong cộng đồng các dân tộc thiểu số;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

6. Sở Y tế:

- Phối hợp và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế cho người cao tuổi, trong đó có chính sách hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi theo quy định Luật Người cao tuổi và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Phối hợp các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội đoàn thể, UBND các huyện, thị xã hướng dẫn các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở các cấp.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

7. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp, tổ chức thực hiện hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân và người cao tuổi những chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Phối hợp các cơ quan liên quan thông tin, tuyên truyền, động viên và tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người cao tuổi;

- Phối hợp và tổ chức triển khai các chương trình, hoạt động nhằm phát huy vai trò của người cao tuổi ở địa phương gắn với việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp, tạo điều kiện để người cao tuổi tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm thu nhập trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; nhân rộng mô hình người cao tuổi tham gia sản xuất, kinh doanh;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Phối hợp lồng ghép các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trong các hoạt động xã hội, trong cuộc vận động “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”;

- Phối hợp tuyên truyền, vận động gia đình, xã hội và toàn dân nâng cao trách nhiệm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với người cao tuổi;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

11. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh:

- Phối hợp cơ quan chức năng liên quan huy động sức mạnh toàn dân tham gia vào công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi;

- Phối hợp, tổ chức cho hội viên của hội tích cực tham gia vào công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

Điều 8. Tổ giúp việc có nhiệm vụ:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội theo dõi hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan liên quan, các huyện, thị xã giúp triển khai, thực hiện kế hoạch và thực hiện quản lý nhà nước về công tác người cao tuổi;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổng hợp báo cáo về công tác người cao tuổi;

- Kiến nghị và phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc giúp UBND tỉnh lấy ý kiến góp ý các chính sách về người cao tuổi;

- Tham gia công tác kiểm tra thực hiện các chính sách về chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi;

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình công tác của Ban công tác, các quyết định, kết luận các phiên họp của Ban công tác.

Chương III **NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC**

Điều 9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan Thường trực của Ban công tác người cao tuổi:

- Ban công tác người cao tuổi tỉnh không có tư cách pháp nhân, không có tài khoản và con dấu riêng;

- Trưởng Ban được sử dụng con dấu của UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban được sử dụng con dấu của cơ quan Thường trực Ban công tác là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong hoạt động;

- Kinh phí hoạt động của Ban công tác được ngân sách nhà nước bảo đảm và cơ quan Thường trực Ban công tác người cao tuổi tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 10. Các thành viên trong Ban làm việc theo nguyên tắc tập thể, các vấn đề đưa ra Hội nghị Ban công tác đều được thảo luận dân chủ, người chủ trì Hội nghị kết luận, khi cần thiết biểu quyết thì quyết định theo đa số;

Tập thể Ban thảo luận những vấn đề: Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch hàng năm, dự kiến nguồn kinh phí phục vụ cho hoạt động của Ban công tác; kiểm tra, tổng kết, đánh giá các hoạt động về người cao tuổi và công tác thi đua khen thưởng.

Điều 11. Trưởng Ban công tác Người cao tuổi chủ trì các phiên họp thường kỳ, chuyên đề và bất thường để chỉ đạo thực hiện công việc. Trưởng Ban có thể ủy nhiệm cho Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì một số phiên họp sau khi thống nhất chỉ đạo về nội dung triển khai;

Các phiên họp phải được thông báo bằng văn bản cho các thành viên về nội dung, thời gian, địa điểm và gửi tài liệu trước 05 ngày;

Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban công tác. Trường hợp các thành viên vắng mặt phải ủy quyền cho cán bộ thuộc quyền dự họp thay và chịu trách nhiệm về ý kiến phát biểu của người được ủy quyền.

Điều 12. Các thành viên của Ban công tác ngoài việc tham gia chỉ đạo, thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, còn có trách nhiệm:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác để thực hiện phân việc được giao; đồng thời chịu trách nhiệm theo dõi, đảm bảo thực hiện chương trình, kế hoạch đúng định hướng; kịp thời báo cáo khi được Trưởng Ban yêu cầu.

2. Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý) báo cáo Thường trực Ban (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ của sở, ngành, đoàn thể, hội trong công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

Điều 13. Định kỳ 06 tháng, 01 năm, Ban công tác người cao tuổi tổ chức họp để kiểm điểm, đánh giá các hoạt động, công việc thực hiện và triển khai kế hoạch công tác cho giai đoạn tiếp theo.

Trong trường hợp không thể tổ chức họp các thành viên của Ban, Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực gửi văn bản lấy ý kiến trực tiếp từng thành viên, sau đó Thường trực Ban tổng hợp và quyết định vấn đề theo ý kiến đa số.

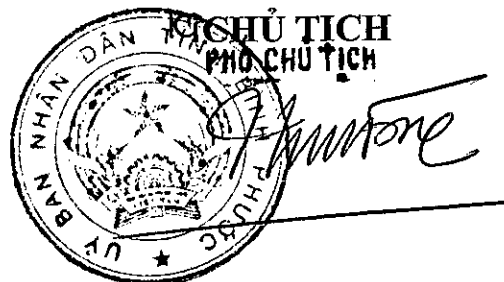
Khi thành viên Ban có ý kiến đề xuất liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban công tác thì gửi văn bản hoặc trực tiếp trao đổi với Phó Trưởng ban Thường trực. Tùy theo tính chất công việc, Phó Trưởng ban Thường trực có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể Ban, Phó Trưởng ban Thường trực có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban tổ chức họp để lấy ý kiến các thành viên trong Ban.

Hàng năm, Ban công tác tổ chức các đợt kiểm tra để đánh giá kết quả và tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban; nội dung, thời gian, địa điểm và phân công thành viên kiểm tra do Trưởng Ban quyết định trên cơ sở đề xuất của Phó Trưởng ban Thường trực.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Trưởng Ban công tác sẽ đề xuất để sửa đổi, bổ sung trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định./.



Nguyễn Huy Phong